



**BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU
QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG
MA TÚY ĐẾN NĂM 2030**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2026

Số: 147/QĐ-BCĐCTMTQG

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chương trình công tác năm 2026
của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phòng,
chống ma túy đến năm 2030**

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG MA TÚY ĐẾN NĂM 2030**

Căn cứ Quyết định số 1356/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an tại Tờ trình số 607/TTr-BCA ngày 28 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, PCN Đỗ Ngọc Huỳnh, Trợ lý TTg, Thư ký PTTg Phạm Thị Thanh Trà; các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, BCĐCTMTQG (02).vt.



TRƯỞNG BAN

**PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Phạm Thị Thanh Trà**

**BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU
QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG
MA TÚY ĐẾN NĂM 2030**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH

Công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương
Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030
(Kèm theo Quyết định số 147/QĐ-BCĐCTMTQG
ngày 04 tháng 10 năm 2026 của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương
Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (Sau đây viết tắt là *Ban Chỉ đạo Trung ương*) theo Quyết định số 1356/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 104/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương.

b) Xác định các nhiệm vụ trọng tâm cần Ban Chỉ đạo Trung ương theo dõi, đôn đốc, điều phối, kiểm tra trong năm 2026; làm cơ sở để các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương, cơ quan chủ Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (Sau đây viết tắt là *Chương trình*), cơ quan chủ Dự án thành phần và địa phương tổ chức thực hiện.

c) Bảo đảm việc triển khai Chương trình trong năm 2026 được thực hiện thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; kịp thời tổng hợp, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Yêu cầu

a) Bám sát chủ trương của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Quyết định thành lập và Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương.

b) Mỗi nhiệm vụ phải xác định rõ nội dung công việc, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời hạn hoàn thành, sản phẩm đầu ra và trách nhiệm thực hiện; bảo đảm khả thi, thiết thực, thuận lợi cho theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả.

c) Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chủ động xử lý các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền; chỉ báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương, Trưởng ban, Phó Trưởng ban đối với các vấn đề quan trọng, liên ngành, vượt thẩm quyền hoặc còn có ý kiến khác nhau.

d) Việc tổ chức thực hiện phải bảo đảm phối hợp chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thống nhất thông tin, số liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành, theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện.

3. Nguyên tắc tổ chức thực hiện

a) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương; phát huy vai trò điều phối liên ngành của Ban Chỉ đạo Trung ương theo đúng Quy chế tổ chức và hoạt động đã ban hành.

b) Ban Chỉ đạo Trung ương không làm thay chức năng quản lý nhà nước của các bộ, cơ quan trung ương và không làm thay trách nhiệm tổ chức thực hiện của địa phương.

c) Thực hiện nghiêm nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ kết quả”; đề cao trách nhiệm cá nhân của thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương và người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

d) Phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương; thực hiện phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” theo đúng quy định của pháp luật.

đ) Kết hợp chỉ đạo, điều hành với kiểm tra, giám sát, đánh giá; bảo đảm công khai, minh bạch, sử dụng hiệu quả nguồn lực, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tiêu cực trong tổ chức thực hiện Chương trình.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1356/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ và theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương, trong đó tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được Quốc hội, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ giao; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương, phát huy vai trò, trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong công tác chỉ đạo, điều hành, phối hợp tổ chức thực hiện Chương trình. Kịp thời chỉ đạo, điều phối, xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; tăng cường phối hợp liên ngành, bảo đảm thống nhất trong chỉ đạo, điều hành từ trung ương đến địa phương; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo, giao ban, kiểm tra, giám sát theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương.

2. Các bộ, cơ quan trung ương khẩn trương rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thuộc phạm vi quản lý; kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản theo thẩm quyền nhằm bảo đảm đầy đủ cơ sở pháp lý để tổ chức thực hiện Chương trình. Thường xuyên rà soát những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thực hiện để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung kịp thời; tăng cường hướng dẫn địa phương triển khai thống nhất các quy định của Trung ương.

3. Chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung thành phần của Chương trình, trong đó triển khai thực hiện điểm tại các tỉnh: Điện Biên, Nghệ An, Tây Ninh năm 2026; tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ đạo các cấp, cơ quan giúp việc Chương trình. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình ở các cấp.

4. Chỉ đạo các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tập trung phân bổ, giao kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên thực hiện Chương trình đúng quy định; tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm phấn đấu hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn ngân sách trong năm 2026, bảo đảm đúng mục tiêu, tiến độ và hiệu quả. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; đẩy mạnh lồng ghép nguồn vốn của Chương trình với các chương trình, dự án, nguồn vốn hợp pháp khác; thường xuyên rà soát, kịp thời điều chỉnh, điều chuyển vốn đối với các nhiệm vụ, dự án chậm triển khai, không còn đối tượng thụ hưởng hoặc không có khả năng thực hiện theo quy định của pháp luật; nâng cao hiệu quả đầu tư, phòng, chống thất thoát, lãng phí và tiêu cực trong quản lý, sử dụng nguồn lực thực hiện Chương trình.

5. Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện kết quả triển khai thực hiện Chương trình; xây dựng đầy đủ các báo cáo, số liệu, tài liệu phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc và các cơ quan của Quốc hội theo quy định. Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất các giải pháp, cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình trong thời gian tới.

6. Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện và vận hành đồng bộ hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, theo dõi, giám sát và đánh giá Chương trình; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện Chương trình. Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ, cơ quan trung ương với địa phương; nâng cao chất lượng công tác thống kê, báo cáo và cung cấp thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo Trung ương.

7. Tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành của Ban Chỉ đạo Trung ương nhằm kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Chương trình tại các bộ, ngành và địa phương; tập trung kiểm tra việc ban hành cơ chế, chính sách, phân bổ và giải ngân nguồn vốn, thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nội dung thành phần của Chương trình và việc thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo Trung ương. Kịp thời phát hiện, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; tổng hợp các kiến nghị, đề xuất của địa phương để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

8. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, kết quả thực hiện Chương trình; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong tổ chức thực hiện Chương trình.

9. Tổ chức các cuộc họp Ban Chỉ đạo Trung ương, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình trong năm 2026; đánh giá kết quả thực hiện Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương; xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2027; xây dựng Chương trình công tác năm 2027 của Ban Chỉ đạo Trung ương phù hợp với yêu cầu thực tiễn và nhiệm vụ được giao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, cơ quan trung ương là thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương, chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện thuộc phạm vi quản lý; tập trung chỉ đạo, đôn đốc hoàn thành các nhiệm vụ được giao, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

b) Kịp thời ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn thuộc lĩnh vực quản lý; tăng cường phối hợp liên ngành trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình; chủ động rà soát, xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

c) Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời về tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về tiến độ và chất lượng thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

2. Bộ Công an (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương)

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương; tổng hợp tình hình thực hiện, kịp thời báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương và cấp có thẩm quyền theo quy định.

b) Chủ trì tham mưu tổ chức các phiên họp, hội nghị, các đoàn kiểm tra của Ban Chỉ đạo Trung ương; phối hợp chuẩn bị các báo cáo, tài liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo Trung ương; đồng thời chủ trì tổng hợp, xây dựng Báo cáo của Chính phủ và chuẩn bị các tài liệu liên quan phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13/03/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 163/2024/QH15.

c) Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương; tham mưu đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; kiến nghị điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ trong trường hợp cần thiết nhằm bảo đảm thực hiện hiệu quả Chương trình.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

a) Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình trên địa bàn; cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao trong Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương thành kế hoạch công tác của địa phương; phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

b) Khẩn trương hoàn thiện các cơ chế, chính sách, văn bản thuộc thẩm quyền; chủ động bố trí, huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và phấn đấu hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn ngân sách nhà nước trong năm 2026; kịp thời rà soát, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền đối với các nhiệm vụ không còn phù hợp, không còn đối tượng thụ hưởng hoặc không có khả năng thực hiện.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình trên địa bàn; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm theo quy định; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện, bảo đảm thực hiện đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng, hiệu quả và quy định của pháp luật.

d) Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; cập nhật đầy đủ, kịp thời dữ liệu theo quy định; chủ động phản ánh, kiến nghị với Ban Chỉ đạo Trung ương và các bộ, cơ quan trung ương về những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền để được hướng dẫn, tháo gỡ kịp thời.

4. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phối hợp với Ban Chỉ đạo Trung ương, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Chương trình; tiếp tục phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong việc thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước gắn với mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

Chủ trì, phối hợp thực hiện giám sát, phản biện xã hội theo quy định của pháp luật; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân liên quan đến việc tổ chức thực hiện Chương trình để phản ánh, kiến nghị với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương và các cơ quan có thẩm quyền; phối hợp tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Chương trình.

5. Trong quá trình thực hiện Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương, trường hợp có phát sinh vướng mắc, Bộ Công an - Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương làm đầu mối tổng hợp, đề xuất giải pháp, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương xem xét, quyết định./.

Phụ lục I

MỘT SỐ NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG MA TÚY ĐẾN NĂM 2030 TRONG NĂM 2026

(Kèm theo Chương trình tại Quyết định số 147/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 04 tháng 10 năm 2026 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030)

TT	Nội dung thực hiện	Chịu trách nhiệm chỉ đạo/ đơn đốc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Trình cấp/cấp ban hành	Thời gian hoàn thành
I	HOÀN THIỆN CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH					
1	Xây dựng quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy	Thượng tướng Nguyễn Văn Long, Thứ trưởng Bộ Công an	Bộ Công an	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành trung ương có liên quan	Chính phủ	Quý III/2026
2	Biên soạn, phát hành Sổ tay tích hợp hướng dẫn thực hiện Chương trình cho các bộ, ngành, địa phương.	Thiếu tướng Ngô Thanh Bình, Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy	Bộ Công an	Các bộ, ngành trung ương có liên quan	Cấp có thẩm quyền	Tháng 10/2026
II	MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ					
1	Tổ chức Chương trình truyền thông, giao lưu nghệ thuật, tọa đàm về phòng, chống ma túy cho công nhân lao động tại khu công nghiệp.	Ông Ngô Duy Hiếu, Phó Chủ tịch Thường trực Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam	Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam	Bộ Công an và các bộ, ngành trung ương có liên quan		Tháng 10/2006

2	Xây dựng tài liệu, giáo trình điện tử tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên.	Bà Nguyễn Thị Quyên Thanh, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Công an và các bộ, ngành trung ương có liên quan	Cấp có thẩm quyền	Quý III/2026
3	Tổ chức các hoạt động nâng cao kiến thức về trợ giúp pháp lý liên quan đến công tác phòng, chống ma túy, tập trung tại các tỉnh Điện Biên, Nghệ An, Tây Ninh và xây dựng tài liệu về trợ giúp pháp lý liên quan đến công tác phòng, chống ma túy cho người dân, người có uy tín, cán bộ tổ chức đoàn thể.	Ông Nguyễn Thanh Ngọc, Thứ trưởng Bộ Tư pháp	Bộ Tư pháp.		Cấp có thẩm quyền	Tháng 10-12/2026
4	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cốt cán pháp luật, kỹ năng về giáo dục phòng, chống ma túy trong trường học.	Bà Nguyễn Thị Quyên Thanh, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Bộ Công an và các bộ, ngành trung ương có liên quan		Tháng 10/2026
5	Tổ chức đào tạo, tập huấn cho cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình và các Dự án, Tiểu dự án thành phần.	Thiếu tướng Ngô Thanh Bình, Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy	Bộ Công an	Các bộ, ngành trung ương có liên quan		Tháng 10/2026
III HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH						
1	Đôn đốc, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình tại các bộ, ngành trung ương	Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương		Hoạt động thường xuyên trong năm 2026

2	Đôn đốc, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình tại địa phương	Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương		Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương		Hoạt động thường xuyên trong năm 2026
3	Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của thành viên Ban Chỉ đạo theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo	Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương	Bộ Công an	Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương	Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương	Theo định kỳ
IV TỔ CHỨC HỌP, HỘI NGHỊ						
1	Tổ chức họp Ban Chỉ đạo Trung ương về tình hình triển khai các nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình trong năm 2026 và định hướng triển khai năm tiếp theo	Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương – Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà	Bộ Công an, các bộ, cơ quan chủ dự án, tiểu dự án thành phần	Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương	Ban Chỉ đạo Trung ương	Định kỳ trong năm 2026

Phụ lục II
PHÂN CÔNG ĐỊA BÀN THEO ĐỐI VÀ CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
PHÒNG, CHỐNG MA TÚY ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Chương trình tại Quyết định số 147/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 04 tháng 10 năm 2026 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030)

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Địa bàn các tỉnh, thành phố
1	Thượng tướng Nguyễn Văn Long	Thứ trưởng Bộ Công an, Ủy viên	TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai
2	Thượng tướng Nguyễn Văn Gấu	Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Ủy viên	Gia Lai, TP. Đà Nẵng
3	Bà Nguyễn Thị Quyên Thanh	Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo - Ủy viên	Lào Cai, Tuyên Quang
4	Ông Phan Tâm	Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Ủy viên	Ninh Bình, Thanh Hóa
5	Bà Nguyễn Thị Liên Hương	Thứ trưởng Bộ Y tế - Ủy viên	Lạng Sơn, Bắc Ninh
6	Ông Đỗ Ngọc Huỳnh	Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ - Ủy viên	Quảng Ninh, Hải Phòng, Cao Bằng
7	Ông Võ Văn Hưng	Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Ủy viên	Vĩnh Long, Cần Thơ
8	Ông Trần Quốc Phương	Thứ trưởng Bộ Tài chính - Ủy viên	Lai Châu, Điện Biên, Thái Nguyên
9	Ông Nguyễn Thanh Ngọc	Thứ trưởng Bộ Tư pháp - Ủy viên	Phú Thọ, Sơn La
10	Ông Lê Tiến	Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao	Quảng Trị, TP. Huế
11	Ông Trương Thanh Hoài	Thứ trưởng Bộ Công Thương - Ủy viên	An Giang, Cà Mau
12	Ông Ngô Duy Hiểu	Phó Chủ tịch Thường trực Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam	Quảng Ngãi, Khánh Hòa
15	Ông Cao Xuân Thạo	Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - Ủy viên	Nghệ An, Hà Tĩnh
16	Thiếu tướng Ngô Thanh Bình	Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Bộ Công an - Ủy viên	TP. Hà Nội, Hưng Yên, Đắk Lắk
17	Thiếu tướng Nguyễn Quốc Toàn	Chánh Văn phòng Bộ Công an	Đồng Tháp, Tây Ninh, Lâm Đồng